

THÔNG BÁO HÀNG HẢI

Về thông số kỹ thuật độ sâu vùng nước trước cảng Quốc tế SP-PSA

VTU – 02 – 2019

Vùng biển: Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Tên luồng: Luồng hàng hải Vũng Tàu – Thị Vải.

Căn cứ Đơn đề nghị số 02/CV/SP-PSA ngày 14/11/2019 của Công Ty TNHH Cảng Quốc tế SP-PSA về việc đề nghị công bố thông báo hàng hải định kỳ về độ sâu vùng nước trước cầu cảng SP-PSA,

Thừa ủy quyền của Bộ trưởng Bộ giao thông vận tải, Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam thông báo:

Trong phạm vi khảo sát độ sâu vùng nước trước cầu cảng SP-PSA, độ sâu nhỏ nhất bằng mét tính từ mực nước số “0 Hải đồ” như sau:

1. Khu vực 1, được giới hạn bởi các điểm có tọa độ như sau:

Điểm không chế	Hệ tọa độ VN-2000		Hệ tọa độ WGS-84	
	Vĩ độ (φ)	Kinh độ (λ)	Vĩ độ (φ)	Kinh độ (λ)
R1	10 ⁰ 34'20,1"N	107 ⁰ 01'13,2"E	10 ⁰ 34'16,4"N	107 ⁰ 01'19,6"E
R2	10 ⁰ 34'20,8"N	107 ⁰ 01'12,1"E	10 ⁰ 34'17,1"N	107 ⁰ 01'18,5"E
R13	10 ⁰ 34'12,4"N	107 ⁰ 01'06,4"E	10 ⁰ 34'08,8"N	107 ⁰ 01'12,8"E
R12	10 ⁰ 34'12,8"N	107 ⁰ 01'08,2"E	10 ⁰ 34'09,1"N	107 ⁰ 01'14,6"E

- Độ sâu đạt 14.0m trở lên.

2. Khu vực 2, được giới hạn bởi các điểm có tọa độ như sau:

Điểm không chế	Hệ tọa độ VN-2000		Hệ tọa độ WGS-84	
	Vĩ độ (φ)	Kinh độ (λ)	Vĩ độ (φ)	Kinh độ (λ)
R8	10 ⁰ 34'05,5"N	107 ⁰ 01'03,2"E	10 ⁰ 34'01,8"N	107 ⁰ 01'09,6"E
R9	10 ⁰ 34'05,2"N	107 ⁰ 01'01,4"E	10 ⁰ 34'01,5"N	107 ⁰ 01'07,8"E
R10	10 ⁰ 34'12,3"N	107 ⁰ 01'06,3"E	10 ⁰ 34'08,7"N	107 ⁰ 01'12,7"E
R11	10 ⁰ 34'12,7"N	107 ⁰ 01'08,1"E	10 ⁰ 34'09,0"N	107 ⁰ 01'14,6"E

- Độ sâu đạt 13.5m trở lên.

3. Khu vực 3, được giới hạn bởi các điểm có tọa độ như sau:

Điểm không chế	Hệ toạ độ VN-2000		Hệ toạ độ WGS-84	
	Vĩ độ (ϕ)	Kinh độ (λ)	Vĩ độ (ϕ)	Kinh độ (λ)
R2	10°34'20,8"N	107°01'12,1"E	10°34'17,1"N	107°01'18,5"E
R3	10°34'21,9"N	107°01'10,5"E	10°34'18,2"N	107°01'16,9"E
R4	10°34'17,2"N	107°01'07,3"E	10°34'13,6"N	107°01'13,7"E
R5	10°34'15,8"N	107°01'04,3"E	10°34'12,1"N	107°01'10,7"E
R6	10°34'02,9"N	107°00'55,4"E	10°33'59,2"N	107°01'01,8"E
R7	10°34'04,2"N	107°01'02,3"E	10°34'00,5"N	107°01'08,7"E
R8	10°34'05,5"N	107°01'03,2"E	10°34'01,8"N	107°01'09,6"E
R9	10°34'05,2"N	107°01'01,4"E	10°34'01,5"N	107°01'07,8"E
R10	10°34'12,3"N	107°01'06,3"E	10°34'08,7"N	107°01'12,7"E
R13	10°34'12,4"N	107°01'06,4"E	10°34'08,8"N	107°01'12,8"E

- Độ sâu đạt 12.0m trở lên.

Số liệu thông báo hàng hải nêu trên căn cứ báo cáo khảo sát địa hình số 750/2019/KSĐH kèm theo bình đồ độ sâu ký hiệu QT_07_01_19, tỷ lệ 1/1000 do Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư công trình hàng hải Việt Nam đo đạc hoàn thành tháng 01 năm 2019.

Để biết thêm thông tin chi tiết liên hệ với Công ty TNHH Cảng Quốc tế SP-PSA./. 

Nơi nhận:

- Cục Hàng hải Việt Nam;
- Công ty Thông tin điện tử Hàng hải;
- Lãnh đạo Tổng công ty BĐATHH miền Nam;
- Website www.vms-south.vn;
- Phòng KTKH, KT, HTQT&QLHT;
- Lưu VT-VP; P.ATHH_{Nhiên}.

**KT.TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



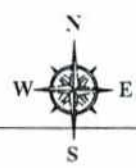
Phạm Tuấn Anh



Danh sách nơi nhận kèm theo

1. Bộ Tư lệnh Hải quân
2. Chi cục đường thủy nội địa Việt Nam
3. Chi cục Đường sông phía Nam
4. Cục Cảnh sát biển
5. Tập đoàn Dầu khí Việt Nam
 - XNLD Dầu khí Vietsovpetro (VPS)
 - Tổng Cty Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC)
 - Tổng Cty Thăm dò khai thác Dầu khí (PVEP)
 - Tổng Cty Vận tải Dầu khí (PVTrans)
 - Cty CP Vận tải SP Khí quốc tế (Gas shipping)
 - Trung tâm Ứng phó sự cố tràn dầu miền Nam (NASOS)
6. Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam
7. Tổng Cty Hàng hải Việt Nam
 - Công ty Vận tải Biển Đông (BISCO)
 - Công ty Vận tải biển container Vinalines (VCSC)
 - Công ty Vận tải biển Vinalines (VLC)
 - Công ty CP Hàng hải Đông Đô (DONG DO MARINE)
 - Cty CP VT biển và Hợp tác LĐ Q tế (INLACO SAIGON)
 - Công ty CP Hàng hải Vinalines Nha Trang
8. Hiệp hội Cảng biển Việt Nam
9. Đại lý Hàng hải Sài Gòn (VOSA Sài Gòn)
10. Đài tiếng nói nhân dân Tp. Hồ Chí Minh
11. Đài Duyên hải Vũng Tàu
12. Công ty Vận tải biển VN (VOSCO)
13. Công ty Vận tải biển III (VINASHIP)
14. Cty Vận tải và thuê tàu biển Việt Nam
15. Cty Vận tải xăng dầu đường biển
16. Cty Vận tải Thủy Bắc
17. Cty VT và cung ứng xăng dầu đường thủy I
18. Cty Vận tải biển Sài Gòn
19. Trường Cao đẳng nghề hàng hải TP.HCM
20. Trường Đại học GTVT TP.HCM
19. Trường Cao đẳng nghề hàng hải TP.HCM
20. Trường Đại học GTVT TP.HCM
21. Cty Bảo đảm an toàn hàng hải Miền Nam
22. Xí nghiệp khảo sát hàng hải miền Nam
23. CN Tổng công ty BĐATHHMN tại TP.HCM
24. Cảng Sài Gòn
25. Xí nghiệp Hoa tiêu Vũng Tàu
26. Hoa tiêu Tân Cảng
27. Cảng vụ hàng hải Vũng Tàu
28. XN Tàu dịch vụ hàng hải
29. XN Trục vớt cứu hộ vận tải I
30. Sở GTVT và Sở NN&PTNT tỉnh Bà Rịa – Vũng tàu
- ĐƠN VỊ ĐĂNG KÝ NHẬN TBHH:
32. Công ty Phương Nam-Bộ Quốc Phòng
33. Công Ty TNHH Cảng Quốc tế SP-PSA
34. Bộ đội biên phòng tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu





CẢNG QUỐC TẾ SP-PSA
(SP-PSA INTERNATIONAL PORT)

CẢNG QUỐC TẾ SP-PSA
(SP-PSA INTERNATIONAL PORT)

SP-2
5.809

Độ sâu vùng nước trước cảng SP-PSA

Kèm theo TBHH số: 08 /TBHH-TCTBĐATHMN

Sơ đồ mang tính chất minh họa, không phục vụ hành hải

Trích từ bình đồ độ sâu ký hiệu QT_07_01_19, tỷ lệ 1/1000

611195.6

1168818.1

Kinh tuyến trục 106 múi chiều 3 độ